

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN VIỆT YÊN  
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 137/2020/HS-ST

Ngày 30-9-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VIỆT YÊN, TỈNH BẮC GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Ngô Văn Quang.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Đỗ Văn Ngôn.

Bà Nguyễn Thị Lại.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Tuấn – Thư ký Toà án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên tham gia phiên tòa:** Ông Phạm Văn Công - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 135/2020/TLST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 136/2020/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 9 năm 2020, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Duy T**, sinh năm 1973; HKTT: thôn Q, xã Q, huyện V, tỉnh Bắc Giang; Nghề nghiệp: Tự do (Tại phiên tòa khai: Làm ruộng); Trình độ học vấn: 07/12; Đảng, chính quyền, đoàn thể: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Bố đẻ: Nguyễn Duy Th7, sinh năm 1940; Mẹ đẻ: Nguyễn Thị S8, sinh năm 1940 (Tại phiên tòa khai: Nguyễn Thị S8, sinh năm 1946); Vợ: Nguyễn Thị Th8, sinh năm 1975; Con: Bị can có 02 con, con lớn sinh năm 1994, nhỏ sinh năm 1999; Gia đình có 07 anh em, bị cáo là con thứ ba.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ từ ngày 11/6/2020 đến ngày 18/6/2020. Hiện bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (Có mặt tại phiên tòa).

2. Họ và tên: **Nguyễn Văn Th**, sinh năm 1986; HKTT: Thôn Q, xã Q, huyện V, tỉnh Bắc Giang; Nghề nghiệp: Tự do. Trình độ học vấn: 06/12; Đảng, chính quyền, đoàn thể: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Bố đẻ:

Nguyễn Văn L9, sinh năm 1951; Mẹ đẻ: Nguyễn Thị Th9, sinh năm 1954; Vợ: Nguyễn Thị S9, sinh năm 1989; Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2015; Gia đình có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ tư.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ từ ngày 11/6/2020, đến 18/6/2020. Hiện bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (Có mặt tại phiên tòa).

**- Người chứng kiến:** Ông Nguyễn Trường T, sinh năm 1951 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn Q, xã Q, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 45 phút ngày 11/6/2020, tại quán bán bia “Đồng Quê” của Nguyễn Văn Th, sinh năm 1986, ở thôn Q, xã Q, huyện V, tỉnh Bắc Giang, Công an huyện Việt Yên bắt quả tang Th đang có hành vi đánh bạc bằng hình thức bán số lô, số đề cho đối tượng khi bị bắt tự khai là Nguyễn Văn T1, sinh năm 1965 ở thôn , xã T, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

*Vật chứng thu giữ:*

Thu trên bàn uống nước: 01 tờ cáp đề làm bằng tờ giấy có ghi chữ “HÓA ĐƠN THANH TOÁN-BIA HƠI HÀ NỘI ĐỒNG QUÊ” bên trong ghi có ghi các số lô, đề gồm: 03 số lô bằng 12 điểm; 04 cặp lô xiên ba bằng tổng 120.000đồng; 03 số đề ở giải đặc biệt bằng tổng 60.000đồng; 02 số đề ở dạng 4 cửa bằng tổng 80.000đồng, có chữ ký xác nhận của Th (ký hiệu A); 01 điện thoại di động Iphone 6S plus màu vàng imei: 353292074973757; 01 bút bi màu xanh;

Thu trên người Nguyễn Văn Th tổng số tiền 3.670.000 đồng (trong đó thu tại túi quần bên trái 950.000đồng; tại túi quần bên phải số tiền 2.720.000 đồng).

Sau khi bị bắt quả tang, Th khai bán số lô đề cho người chơi rồi dùng tài khoản Zalo của mình có tên “Duy Th” chuyển cáp đề cho Nguyễn Duy T, sinh năm 1973 ở cùng thôn có tên Zalo là “Đầu Tiên” để hưởng phần trăm hoa hồng. Cùng ngày 11/6/2020, Công an huyện Việt Yên khám xét khẩn cấp nơi ở của T. Kết quả khám xét: thu trong phòng ngủ 02 quyển sổ giáo án bên trong ghi kết quả sổ xổ hàng ngày, 01 bút bi chữ A mực màu xanh, 01 bút bi chưa A mực màu đỏ; thu trên người 01 điện thoại di động nhãn hiệu samsung màu trắng có số imei: 356209066152312 và số tiền 12.300.000 đồng, thu trong ô tô biển kiểm soát: 98A-275.79 của T số tiền 40.000.000đồng. Cùng ngày T đầu thú khai nhận toàn bộ hành vi đánh bạc với Th.

Cùng ngày 11/6/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Việt Yên tiến hành kiểm tra điện thoại di động thu giữ của Th và T. Kết quả kiểm tra tại mục Zalo trong hai điện thoại của Thoa và T đều thể hiện tài khoản “Th Sen” của Th gửi các số lô, đề đến tài khoản Zalo “Đầu Tiên” của T, cụ thể: Hồi 17 giờ 15 phút ngày 11/6/2020 gửi tổng 10 số lô khác nhau với tổng 210 điểm. Hồi 17 giờ 41 phút gửi: 03 số lô với tổng 12 điểm; 04 cặp lô xiên ba bằng tổng 120.000đồng; 03 số đề ở giải đặc biệt bằng tổng 60.000đồng; 02 số đề ở dạng 4 cửa bằng tổng 80.000đồng.

Ngày 15/6/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Việt Yên trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang giám định chữ viết trên cap đề thu giữ khi bắt quả tang (ký hiệu A) có phải do Th hay Nguyễn Văn T1 viết ra hay không?

Ngày 18/6/2020, Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bắc Giang có kết luận giám định số 733 kết luận: Chữ viết trên tài liệu cần giám định ký hiệu A (trừ chữ viết có nội dung “Th- Nguyễn Văn Th” tại mặt trước và chữ viết “80 60 120 276/5” tại mặt sau không phải do Nguyễn Văn Th, Nguyễn Văn T1 viết ra. Chữ viết có nội dung “Th- Nguyễn Văn Th” tại mặt trước và chữ viết “80 60 120 276/5” tại mặt sau trên tài liệu cần giám định ký hiệu A là của Nguyễn Văn Th viết ra.

Quá trình điều tra các bị can khai nhận:

1. Nguyễn Văn Th khai: Ngày 09/6/2020, T bảo Th làm thư ký bán số lô, đề cho người chơi rồi chuyển cap đề cho T để hưởng phần trăm hoa hồng. T và Th thỏa thuận, Th thu của khách chơi dạng lô là 23.000 đồng một điểm chuyển cho T tính 22.000 đồng một điểm, ở dạng đề thu của người chơi bằng số tiền ghi trên cap đề nhưng chỉ phải chuyển 85% số tiền trên cap đề cho T, số tiền còn lại Th hưởng. Sau khi có kết quả xổ số, Th đến nhà T thanh toán tiền lô, đề. T thống nhất với Th về cách chơi lô, đề như sau:

- Dạng thứ nhất (chơi giải đặc biệt, nhất to, hai cửa, bốn cửa): Người chơi đặt cược hai số cuối của giải đặc biệt gọi là “*Đặc biệt*”; hai số cuối của giải nhất gọi là “*Nhất to*”; hai số cuối của giải nhì gọi là “*Hai cửa*”, đặt hai số cuối của cả giải đặc biệt, nhất và nhì 1 và nhì 2 gọi là “*Bốn cửa*”. Nếu người chơi trúng cược thì sẽ được trả gấp 80 lần số tiền đã đặt cược, thua cược sẽ bị mất số tiền đã đặt cược.

- Dạng thứ hai chơi “*Ba càng*”: Người chơi đặt cược ba số cuối của giải đặc biệt và giải nhất, nếu người chơi trúng cược thì sẽ được trả gấp 400 lần số tiền đã đặt cược. Nếu không trúng thì người chơi sẽ bị mất số tiền đã đặt cược.

- Dạng thứ ba chơi “*Lô*” là: Người chơi đặt cược hai số cuối tùy ý của tất cả các giải xổ số. Khi chơi, mỗi điểm người chơi phải bỏ ra đặt cược 23.000đồng trên 01 điểm, nếu trúng, người chơi sẽ được trả 80.000 đồng trên một điểm nếu không trúng người chơi bị mất số tiền đặt cược.

- Dạng thứ tư chơi "Xiên" là: Người chơi đặt cược 2 cặp số; 3 cặp số để so với hai số cuối của tất cả các giải xổ số (gọi là xiên 2; xiên 3). Nếu trúng 02 cặp số (xiên 2) thì người chơi được trả gấp 12 lần số tiền đặt cược; nếu trúng 03 cặp số (xiên 3) thì người chơi được trả gấp 40 lần số tiền đặt cược nếu không trúng thì người chơi sẽ bị mất số tiền đã đặt cược.

Th bắt đầu bán số lô, số đề cho người chơi rồi chuyển cấp đề cho T từ ngày 11/6/2020. Chiều ngày 11/6/2020, Th ở quán bán bia "Đồng Quê" để bán hàng và bán số lô đề cho khách. Khoảng 17 giờ cùng ngày có 03 người không quen biết đến mua tổng 10 số lô khác nhau với tổng số 210 điểm bằng 4.830.000đồng. Thanh toán tiền với người chơi xong, Th dùng tài khoản Zalo "Th Sen" chuyển toàn bộ số lô vừa bán được đến tài khoản Zalo "Đầu Tiên" của T. Khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, trong lúc Th đang sửa xe cho một người đàn ông chỉ biết tên là Bắc thì đối tượng Nguyễn Văn T1 vào mua số lô, số đề. Do bận sửa xe, Th nhờ Bắc ghi hộ Th số lô, đề của Tài mua gồm: 03 số lô với tổng 12 điểm bằng 276.000 đồng; 04 cặp lô xiên ba bằng tổng 120.000 đồng; 03 số đề ở giải đặc biệt bằng tổng 60.000 đồng; 02 số đề ở dạng 4 cửa bằng tổng 80.000 đồng vào tờ cấp đề làm bằng tờ "HÓA ĐƠN THANH TOÁN-BIA HƠI HÀ NỘI ĐỒNG QUÊ" rồi để ở bàn uống nước. Sửa xe cho Bắc xong, Bắc lấy xe bỏ đi, Th cầm tờ cấp, tính số tiền lô, đề Tài mua hết 536.000đồng rồi ghi ra mặt sau tờ cấp đề đưa cho Tài để làm căn cứ thanh toán. Sau khi nhận tiền bán số lô, đề của Tài, Th dùng điện thoại di động Iphone 6s Plus đăng nhập vào tài khoản Zalo "Th Sen" tiếp tục chuyển các số lô, đề vừa bán cho Tài vào tài khoản Zalo "Đầu Tiên" của T xong thì Công an huyện Việt Yên vào bắt quả tang cùng toàn bộ vật chứng có liên quan. Tổng số tiền Th đánh bạc ngày 11/6/2020 là 5.366.000đồng (đều là tiền ghi trên cấp đề, chưa có kết quả mở thưởng thì bị bắt). Toàn bộ số tiền bán số lô, đề, Th chưa thanh toán với T và Th đã chi tiêu cá nhân hết 1.696.000đồng, số tiền còn lại đã bị Công an thu giữ khi bắt quả tang.

2. Nguyễn Duy T khai: Ngày 09/6/2020, T nảy sinh ý định đứng ra làm chủ để bán số lô, đề cho người chơi thông qua thư ký đề. T bảo Th làm thư ký bán số lô, đề cho người chơi rồi chuyển cấp đề cho T để hưởng phần trăm hoa hồng. T và Th thỏa thuận, Th thu của khách chơi dạng lô là 23.000 đồng một điểm chuyển cho T tính 22.000 đồng một điểm, ở dạng đề thu của người chơi bằng số tiền ghi trên cấp đề nhưng chỉ phải chuyển 85% số tiền trên cấp đề cho T, số tiền còn lại Th hưởng. Sau khi có kết quả xổ số, Th đến nhà T thanh toán tiền lô, đề.

Chiều ngày 11/6/2020, T đang ở nhà thì nhận được số lô, số đề do Th chuyển đến bằng 02 tin nhắn qua điện thoại di động từ tài khoản Zalo "Th Sen" của Th tới tài khoản Zalo "Đầu Tiên" của T, cụ thể: Hồi 17 giờ 15 phút ngày 11/6/2020 Th gửi tổng 10 số lô khác nhau với tổng số 210 điểm bằng 4.830.000 đồng. Hồi 17 giờ 41 phút Th gửi: 03 số lô với tổng 12 điểm bằng 276.000 đồng; 04 cặp lô xiên ba bằng

tổng 120.000 đồng; 03 số đề ở giải đặc biệt bằng tổng 60.000 đồng; 02 số đề ở dạng 4 cửa bằng tổng 80.000 đồng. T chỉ nhận số lô đề do Th gửi đến ngoài ra không nhận của ai khác và không trực tiếp bán số lô, đề cho người chơi. Tổng số tiền lô đề T nhận của Th là 5.366.000 đồng nhưng cả hai chưa thanh toán với nhau vì chưa có kết quả mở thưởng xổ số thì bị Công an huyện Việt Yên phát hiện đến khám xét khẩn cấp rồi thu giữ của T 01 điện thoại samsung màu trắng có cài phần mềm Zalo lưu tin nhắn số lô, đề do Th chuyển đến cùng vật chứng có liên quan. Cùng ngày, T đến Công an huyện Việt Yên đầu thú khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Đối với đối tượng Nguyễn Văn T1 là người bị bắt quả tang khi đánh bạc với bị can Nguyễn Văn Th, sau khi bị bắt quả tang Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Việt Yên đã đưa về trụ sở để làm việc. Lợi dụng sơ hở đối tượng Tài đã bỏ trốn, tiến hành xác minh tại địa chỉ đối tượng khai thì không có ai có tên, tuổi như đối tượng khai nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Việt Yên tách ra để tiếp tục điều tra và đề nghị xử lý sau.

Đối với đối tượng tên Bắc là người ghi số lô, đề hộ Th, cũng như những đối tượng mua số lô, đề khác, do Th không biết họ, tên, địa chỉ ở đâu nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Việt Yên tách ra để tiếp tục điều tra và đề nghị xử lý sau.

Số tiền 52.300.000 đồng thu giữ của bị can T, là tài sản của bị can, không dùng vào việc phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại bị can T. Số tiền 3.670.000 đồng, 02 quyển sổ ghi kết quả xổ số, 01 cặp đề làm tờ hóa đơn thanh toán của nhà hàng Đồng Quê, 01 bút chữ A mực màu đỏ và 01 bút chữ A mực màu xanh, 01 bút bi màu xanh, 01 chiếc điện thoại samsung, 01 chiếc điện thoại Iphone 6S plus thu giữ khi bắt người phạm tội quả tang và khám xét khẩn cấp là tài sản do phạm tội mà có và dùng vào việc phạm tội. Cơ quan điều tra đã chuyển 02 quyển sổ, 01 tờ cặp đề theo hồ sơ vụ án, số vật chứng còn lại đã nhập kho vật chứng để xử lý theo quy định.

Bản Cáo trạng số 125/CT-VKS ngày 06/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên đã truy tố các bị cáo Nguyễn Duy T, Nguyễn Văn Th về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự

Tại phiên toà hôm nay các bị cáo Nguyễn Duy T, Nguyễn Văn Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản Cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Sau khi phân tích tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

**\* Về tội danh:** Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Duy T, Nguyễn Văn Th phạm tội “Đánh bạc”.

**\* Về hình phạt:**

Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Duy T từ 08 tháng đến 10 tháng tù. nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 16 tháng đến 20 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Phạt bổ sung từ 12.000.000 đồng đến 13.000.000 đồng sung quỹ nhà nước.

Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Th từ 07 tháng đến 09 tháng tù. nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 14 tháng đến 18 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Phạt bổ sung từ 10.000.000 đồng đến 11.000.000 đồng sung quỹ nhà nước.

**\* Về xử lý vật chứng:** Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu sung công: 3.670.000 đồng, 01 chiếc điện thoại Iphone 6s plus thu của Th và 01 chiếc điện thoại Samsung thu của T để sung công quỹ nhà nước.

- Truy thu của bị cáo Th 1.696.000 đồng để sung công quỹ nhà nước.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bút chữ A mực màu đỏ và 01 bút chữ A mực màu xanh, 01 bút bi màu xanh. Tịch thu lưu hồ sơ 02 quyển sổ ghi kết quả sổ xố

**\* Về án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí, buộc các bị cáo Nguyễn Duy T, Nguyễn Văn Th phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo đã ăn năn, hối cải. Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, để các bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung bị can mà các bị cáo đã trình bày nội dung lời khai là hoàn toàn tự nguyện. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa người chứng kiến vắng mặt, Hội đồng xét xử thấy trong hồ sơ đã có đầy đủ lời khai thể hiện quan điểm của họ và sự vắng mặt của họ không gây ảnh hưởng đến việc xét xử. Căn cứ vào Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Nguyễn Duy T, Nguyễn Văn Th đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các chứng cứ, tài liệu điều tra thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở kết luận:

Lợi dụng việc Nhà nước tổ chức giải xổ số kiến thiết Miền Bắc và thông báo kết quả mở thưởng hàng ngày trên các phương tiện thông tin đại chúng, Nguyễn Duy T, sinh năm 1973, trú quán: Thôn Q, xã Q, huyện V, tỉnh Bắc Giang đã tự đứng ra làm chủ đề và bảo Nguyễn Văn Th, sinh năm 1986 ở cùng thôn làm thư ký bán số lô, đề cho người chơi rồi chuyển cho T để hưởng phần trăm hoa hồng. Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 11/6/2020, tại quán bia “Đồng Quê” của Nguyễn Văn Th ở thôn Q, xã Q, huyện V, Th có hành vi bán số lô, đề cho người chơi không quen biết với tổng số tiền 5.366.000 đồng rồi dùng tài khoản Zalo “Theo Sen” chuyển toàn bộ số lô, đề bán được đến tài khoản Zalo “Đầu Tiên” của T thì bị Công an huyện Việt Yên phát hiện bắt quả tang cùng toàn bộ vật chứng có liên quan.

[4] Như vậy hành vi của Nguyễn Duy T, Nguyễn Văn Th đã phạm vào tội “*Đánh bạc*”. Cáo trạng và bản luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên truy tố các bị cáo Nguyễn Duy T, Nguyễn Văn Th về tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan đối với các bị cáo.

[5] Xét về tính chất hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an tại địa phương, xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính trên địa bàn. Các bị cáo là những người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rất rõ hành vi mà các bị cáo thực hiện là vi phạm pháp luật nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện với mong muốn thu lời bất chính, sát phạt nhau về kinh tế, được thua bằng tiền. Do vậy cần phải xử lý nghiêm các bị cáo bằng pháp luật hình sự mới đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung. Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và vai trò đồng phạm để quyết định mức án phù hợp với hành vi phạm tội của các bị cáo.

[6] Về tính chất đồng phạm: Các bị cáo phạm tội dưới hình thức đồng phạm giản đơn, không có sự phân công, phân nhiệm chặt chẽ. Xét vai trò của từng bị cáo thì thấy bị cáo T giữ vai trò chính, là người đứng ra làm chủ đề. Sau đó đến vai trò của bị cáo Th, bị cáo là người làm thư ký đề cho bị cáo T để hưởng hoa hồng.

[7] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thấy:

- Về nhân thân: Các bị cáo đều là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan cảnh sát điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra sau khi hành vi phạm tội bị phát hiện, bị can T đã đến Công an đầu thú nên được hưởng thêm tình tiết quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[8] Xét tính chất vụ án, mức độ và hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, Hội đồng xét xử thấy các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên không cần thiết phải cách ly các bị cáo khỏi xã hội mà cho hưởng án treo có ấn định thời gian thử thách cũng đủ tác dụng giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội.

[9] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo có công ăn, việc làm ổn định, mục đích phạm tội để thu lời bất chính nên cần thiết xử phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo.

[10] Đối với đối tượng Nguyễn Văn T1 là người bị bắt quả tang khi đánh bạc với bị can Nguyễn Văn Th, sau khi bị bắt quả tang Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Việt Yên đã đưa về trụ sở để làm việc. Lợi dụng sơ hở đối tượng Tài đã bỏ trốn, tiến hành xác minh tại địa chỉ đối tượng khai thì không có ai có tên, tuổi như đối tượng khai nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Việt Yên tách ra để tiếp tục điều tra và đề nghị xử lý sau; Đối với đối tượng tên Bắc là người ghi số lô, đề hộ Th, cũng như những đối tượng mua số lô, đề khác, do Th không biết họ, tên, địa chỉ ở đâu nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Việt Yên tách ra để tiếp tục điều tra và đề nghị xử lý sau là có căn cứ.

[11] Về vật chứng:

Đối với: 01 bút chữ A mực màu đỏ và 01 bút chữ A mực màu xanh, 01 bút bi màu xanh đã qua sử dụng là vật các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội và không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 02 quyển sổ bị cáo T dùng để so kết quả sổ số (Dùng vào việc phạm tội) nên cần tịch thu lưu theo hồ sơ vụ án.



Đối với số tiền 3.670.000 đồng; 01 điện thoại Samsung; 01 điện thoại Iphone 6s plus là tiền và vật các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

Đối với số tiền 1.636.000 đồng là tiền sử dụng vào việc phạm tội, bị cáo Th đã sử dụng hết nên cần truy thu của bị cáo Th sung quỹ nhà nước.

[12] Về án phí: Buộc các bị cáo Nguyễn Duy T, Nguyễn Văn Th phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[13] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Căn cứ** khoản 1, 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Duy T 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 16 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Phạt bổ sung 12.000.000 đồng sung quỹ nhà nước.

Căn cứ khoản 1, 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Th 07 tháng tù. nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 14 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Phạt bổ sung 10.000.000 đồng sung quỹ nhà nước.

Giao bị cáo Nguyễn Duy T, Nguyễn Văn Th cho UBND xã Quang Châu, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

**2. Về xử lý vật chứng:** Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS:

Tịch thu tiêu hủy: 01 bút chữ A mực màu đỏ, 01 bút chữa A mực màu xanh, 01 bút bi màu xanh.

Tịch thu lưu hồ sơ vụ án: 02 quyển sổ thu của Nguyễn Duy T.

Tịch thu sung quỹ nhà nước: 3.670.000 đồng; 01 điện thoại Samsung; 01 điện thoại Iphone 6s plus.

Truy thu sung quỹ nhà nước của Nguyễn Văn Th 1.636.000 đồng.

**3. Về án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí, buộc các bị cáo Nguyễn Duy T, Nguyễn Văn Th mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Về quyền kháng cáo:** Căn cứ các Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo, có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Việt Yên;
- Chi cục THADS huyện Việt Yên;
- Các bị cáo;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**(đã ký)**

**Ngô Văn Quang**